TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2024/HS-ST
Ngày: 12-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Xuân Tiến

2. Ông Nguyễn Văn Hùng.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Trực, Toà án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2024/TLST- HS ngày 22 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Văn A, sinh năm 1991; nơi cư trú: xóm 7, xã H, huyện H1, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Văn B, sinh năm 1957 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1953; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; có vợ Phạm Thị Thu H1, sinh năm 1996; có 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; *"có mặt"*.

Bị hại: Cháu Đặng Gia B, sinh năm 2012 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Trần Thị T, sinh năm 1984 (mẹ đẻ bị hại); Trú tại: Thôn V, xã Đ (nay là xã N), huyện N, tỉnh Nam Định, "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn A, sinh năm 1991, trú tại xóm 7, xã H, huyện H1, tỉnh Nam Định có giấy phép lái xe hạng E, FC là nhân viên lái xe của Công ty TNHH Đầu tư phát triển T Group, có địa chỉ tại xóm 1 L, xã H, huyện H1, tỉnh Nam Định. Công việc của A là lái xe vận chuyển xăng dầu theo lệnh điều động của Công ty. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 25/7/2024, A điều khiển xe ô tô biển số 18H-002.24 kéo theo sơ mi rơ moóc xi téc biển số18R-005.63 chở theo khoảng 28,25 tấn xăng RON 95-III đi từ kho của Công ty tại thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định giao hàng tại thành phố N. Đến khoảng 09 giờ 06 phút cùng ngày, A điều khiển xe đi trên đường Quốc lộ 21 theo hướng từ T đến thành phố N, với tốc độ khoảng 40 km/h, trên phần đường bên phải theo chiều đi của mình, gần vạch kẻ đường chia 2 chiều xe chạy. Khi A đi đến gần khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Quốc lộ 21 với đường số 6 đi vào Uỷ ban nhân dân xã Đ (nay là xã N) cách khu vực giao nhau khoảng 137m theo hướng từ T đến thành phố N, A quan sát thấy có biển báo hiệu cảnh báo nguy hiểm "*Giao nhau với đường không ưu tiên*", phía trước khoảng 50 mét tại khu vực ngã ba, bên trái đường theo chiều đi của A có một số người đi bộ và phương tiện đang chờ sang đường. Do có đông phương tiện đang qua lại tại khu vực này nên A chủ quan cho rằng người đi bộ và các phương tiện sang đường sẽ chờ, nhường đường cho xe của A và các phương tiện đang lưu thông, A tiếp tục điều khiển xe ô tô đi đến khu vực ngã ba mà không giảm tốc độ.

Khi xe ô tô của A điều khiển và 01 chiếc xe ô tô khách ngược chiều đi của A đi qua nhau thì A phát hiện cháu Đặng Gia B, sinh năm 2012, trú tại thôn V, xã Đ (nay là xã N), huyện N, tỉnh Nam Định đang chạy ngang sang đường theo hướng từ bên trái sang bên phải theo chiều đi của A. Lúc này, cháu B chỉ còn cách đầu xe ô tô của A điều khiển khoảng 3 mét nên A không kịp xử lý dẫn đến phần đầu xe bên trái đã va chạm với phần thân người bên phải của cháu B, khiến cháu B ngã ra đường. A đạp phanh dừng xe, nhưng do xe đang chở hàng, theo quán tính xe vẫn tiếp tục di chuyển làm cho bánh trước bên trái xe ô tô biển số 18H-002.24, đè lên cơ thể cháu B và đẩy rê trên đường một đoạn khoảng 10 mét cho đến khi dừng lại hẳn. A xuống xe thì thấy cháu B bị bánh xe ô tô trước bên trái đè lên 1 phần thân người, cháu bé trong tình trạng không tỉnh táo, bị thương tích nặng vùng ngực bụng, chảy máu. A điều khiển xe ô tô lùi lại khoảng 3 mét để đưa cháu B ra khỏi bánh xe. Cháu B sau đó được đi cấp cứu tại bệnh viện nhưng do bị thương tích nặng nên đã tử vong.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành xét nghiệm test ma tuý tổng hợp và kiểm tra nồng độ cồn đối với Trần Văn A. Tại phiếu trả lời kết quả xét nghiệm của Bệnh viện Công an tỉnh Nam Định cho kết quả Trần Văn A âm tính với ma tuý. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở của Trần Văn A tại thời điểm kiểm tra là 0 mg/L.

Tại thời điểm xảy ra tai nạn, Trần Văn A đủ điều kiện và đã được cấp giấy phép lái xe ô tô hạng E, FC còn giá trị sử dụng.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã thu giữ vật chứng và các tài liệu liên quan gồm:

- 01 xe ô tô màu trắng, nhãn hiệu SHACMAN, biển số 18H-002.24; 01 giấy chứng nhận đăng kí xe ô tô biển số 18H-002.24; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 18H-002.24 có thời hạn đến ngày 14/01/2025; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô biển số 18H-002.24 có thời hạn đến ngày 14/01/2025.

- 01 Sơmi Rơ Moóc xi téc màu xám bạc, nhãn hiệu KAILE biển số 18R-005.63 bên trong xi téc có chứa 28,25 tấn xăng RON 95-III; 01 giấy chứng nhận đăng kí Sơmi Rơ Moóc biển số 18R-005.63; 01 giấy chứng nhận kiểm định Sơmi Rơ Moóc xi téc biển số 18R-005.63.

- 01 Giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Trần Văn A do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 23/8/2019, có thời hạn đến 23/8/2024.

- 01 đĩa DVD lưu trữ đoạn Video sao trích từ camera an ninh của Công an xã Đ (nay là xã N) ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông ngày 25/7/2024.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã phối hợp cùng Viện kiểm sát nhân dân huyện N tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện giao thông.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 1361/KLGĐTT-KTHS ngày 01/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Nạn nhân Đặng Gia Bảo chết do đa chấn thương, mất máu cấp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 31/KLĐG ngày 12/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản Uỷ ban nhân dân huyện N kết luận: Giá trị thiệt hại của 01 xe ô tô biển số 18H-002.24 kéo theo sơ mi rơ moóc xi téc mang biển số 18R-005.63 tại thời điểm xảy ra sự việc có giá trên thị trường là 0 đồng.

Ngày 01/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra quyết định trưng cầu giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 đoạn Video trích từ camera an ninh của Công an xã Đ (nay là xã N) ghi lại diễn biến vụ tai nạn giao thông. Tại bản Kết luận giám định số 1400/KL-KTHS, ngày 25/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận:

- Không phát hiện dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định.

- Tốc độ của xe ô tô đầu kéo BKS: 18H-002.24 kéo theo sơ mi rơ moóc xi tec BKS: 18R-005.63 từ thời điểm 09h06’10” đến thời điểm 09h06’11” ngay trước thời điểm xảy ra va chạm trong mẫu cần giám định là 32,94Km/h (±2,06Km/h)

- Không đủ cơ sở để xác định điểm, vị trí va chạm giữa xe ô tô đầu kéo BKS 18H-002.24 kéo theo sơ mi rơ moóc xi tec BKS 18R-005.63 và cháu Đặng Gia Bảo trên phương tiện và trên hiện trường trong mẫu cần giám định.

Quá trình điều tra xác định: Điểm va chạm đầu tiên trong vụ tai nạn giao thông trên là phần đầu xe phía trước bên trái của xe ô tô biển số 18H-002.24, cách thành xe bên trái 76cm va chạm với phần thân người bên phải cháu Bảo hất văng cháu Bảo ngã ra đường. Sau đó, xe tiếp tục di chuyển làm cho bánh trước bên trái xe

ô tô biển số 18H-002.24 đè lên cơ thể nạn nhân và đẩy rê trên đường từ đầu vết miết (1) đến vị trí vết máu (3). Vị trí va chạm tại ngã ba giao nhau giữa đường Quốc lộ 21 với đường số 6, trên phần đường dành cho các phương tiện đi hướng T - thành phố Nam Định, ngay trước điểm đầu vết miết (1) trên hiện trường.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Trần Văn A đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng, chị Trần Thị Tâm, sinh năm 1984, trú tại thôn V, xã Đ (nay là xã N), huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, là mẹ đẻ cháu Đặng Gia Bảo đã nhận đủ số tiền 150.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trần Văn A.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Văn A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 67/CT-VKSNT ngày 19 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực truy tố bị cáo Trần Văn A về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Văn A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực thực hành quyền công tố tại phiên toà: giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn A về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Văn A từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân xã H, huyện H1 giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự các bên đã tự nguyện thống nhất giải quyết xong với nhau về dân sự nên về trách nhiệm dân sự không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: trả lại cho bị cáo một giấy phép lái xe ô tô hạng E, FC mang tên Trần Văn A.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, buộc bị cáo Trần Văn A phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Phần tranh luận tại phiên tòa: Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xác nhận Viện kiểm sát đã truy tố đúng hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt. Tuy nhiên trong hồ sơ vụ án thể hiện đầy đủ lời khai của họ trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án do đó căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo khai nhận về hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng truy tố và thừa nhận đã phạm tội. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm tử thi; bản giám định pháp y; lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại và các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 06 phút ngày 25/7/2024 tại Km số 155+500 QL21, khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Quốc lộ 21 và đường số 6 đi vào Ủy ban nhân dân xã Đ (nay là xã N) thuộc địa phận thôn T, xã Đ (nay là xã N), huyện N, tỉnh Nam Định, Trần Văn A điều khiển xe ô tô biển số 18H-002.24 kéo theo sơ mi rơ moóc xi téc biển số 18R-005.63, không giảm tốc độ xe để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến không làm chủ được tốc độ và đã xô vào cháu Đặng Gia B, sinh năm 2012, trú tại thôn V, xã Đ (nay là xã N), huyện N, tỉnh Nam Định đang đi bộ sang đường. Hậu quả: cháu Đặng Gia B chết do đa chấn thương, mất máu cấp.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn A đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định, là người đủ khả năng nhận thức được rằng, khi điều khiển phương tiện giao thông, nếu không tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ thì sẽ dễ gây ra tai nạn dẫn đến hậu quả và hệ lụy khôn lường. Quá trình điều khiển xe ô tô do bị cáo không chú ý quan sát, không giảm tốc độ xe để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến không làm chủ được tốc độ và đã xô vào bị hại đang đi bộ sang đường, gây hậu quả nghiêm trọng làm bị hại chết đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ

Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến sự an toàn của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được Nhà nước và pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an xã hội. Xét thấy cần phải xử lý nghiêm nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại, cùng lo tổ chức mai táng cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy, bị cáo có nhân thân tốt, bản thân từ trước tới nay luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người công dân, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và trong vụ án xác định lỗi là lỗi hỗn hợp. Ngoài ra, bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ có xác nhận của chính quyền địa phương nên xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự cũng đảm bảo mục đích của hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại tổng số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền trên, không có yêu cầu đề nghị gì thêm về phần dân sự nên về phần trách nhiệm dân sự Hội đồng xem xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác định 28,25 tấn xăng RON 95-III chứa trong xi téc trên Sơmi Rơ Moóc biển số 18R-005.63; 01 xe ô tô màu trắng, nhãn hiệu SHACMAN, biển số 18H-002.24; 01 Sơmi Rơ Moóc xi téc màu xám bạc, nhãn hiệu KAILE biển số 18R-005.63 là tài sản của Công ty TNHH Đầu tư phát triển Thái An Group, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực đã trả lại các tài sản và giấy tờ liên quan cho Trần Văn A, là người được Công ty TNHH Đầu tư phát triển Thái An Group uỷ quyền là phù hợp;

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Trần Văn A do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 23/8/2019, có thời hạn đến 23/8/2024, qua xác minh là giấy tờ có giá trị của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn A phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

1.2. Xử phạt bị cáo Trần Văn A 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn A cho Uỷ ban nhân dân xã H, huyện H1, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

1.3. Căn cứ điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" của Công an huyện N, tỉnh Nam Định đối với bị cáo Trần Văn A.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng E, FC mang tên Trần Văn A do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 23/8/2019, có thời hạn đến 23/8/2024. Giấy phép lái xe nêu trên đang được lưu trong hồ sơ vụ án, bị cáo liên hệ với Văn phòng Tòa án để nhận lại.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Trần Văn A phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thúy Nga

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Xuân Tiến **Nguyễn Văn Hùng**